TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập–Tự do–Hạnh phúc

Bản án số: 17/2020/ HS-ST
Ngày: 21 - 4 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ, TỈNH VĨNH LONG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

-*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Võ Công Bằng.

-*Các hội thẩm nhân dân*:

1. Ông Hồ Minh Hùng – Cán bộ Phòng giáo dục và Đào tạo huyện Long Hồ.

2. Bà Nguyễn Thị Hồng Sen – Viên chức phụ trách phòng dân số Trung tâm y tế huyện Long Hồ.

-Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Tuyết Hoa –Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ: Ông Hồ Tuấn Huy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử công khai sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 11/ 2020/ TLST- HS ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2020/HSST-QĐ ngày 25 tháng 3 năm 2020, đối với bị cáo:

Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2000. Tại: Tỉnh Bến Tre.

Nơi cư trú: Số 231/GCO, ấp C, xã Đ, huyện T, tỉnh T; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C, sinh năm: 1978 và bà Đặng Thị Ngọc L, sinh năm: 1976 (chết); Anh chị em ruột có 02 người, lớn nhất là bị cáo, nhỏ nhất sinh năm: 2015; Tiền sự: Không; Tiền án: Không. Ngày 17/11/2019 đến ngày 18/11/2019 có hành vi quan hệ tình dục với Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/01/2005. Ngày 03/12/2019, bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Long Hồ ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can và cho tại ngoại điều tra. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Cháu Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/01/2005.

Nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh L.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm: 1984 và anh Nguyễn Thanh H, sinh năm: 1982. Cùng nơi cư trú: ấp P, xã Q, huyện H, tỉnh L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thanh T, sinh năm: 2000 và Nguyễn Thanh N, sinh ngày 14/01/2005, ngụ ấp T2, xã Q, huyện H, tỉnh L có mối quan hệ tình cảm với nhau thông qua mạng xã hội Zalo, vào khoảng tháng 10/2019 T và N hẹn ngày 17/11/2019 sẽ gặp nhau tại xã Q, huyện H, tỉnh L.

Sáng ngày 17/11/2019, T đi xe khách từ huyện T, tỉnh T đến xã Q, huyện H, tỉnh L gặp N. Đến khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày T đến khu vực nhà thờ Q thì N điều khiển xe đạp đến gặp T. Sau khi gặp N, T điều khiển xe đạp chở N cùng nhau ăn uống vui chơi tại khu vực xã Q và khu công nghiệp P. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, T và N thuê phòng trọ số 07, nhà trọ Hoàng P thuộc ấp Y, xã Q, huyện H, tỉnh L để nghỉ ngơi. Tại đây T và N tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 01 (Một) lần. Sau khi quan hệ tình dục xong, T và N trả phòng sau đó tiếp tục đi chơi, ăn uống tại khu công nghiệp P.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, T và N thuê phòng trọ số 02 nhà trọ 304 thuộc ấp Y, xã Q, huyện H, tỉnh L để nghỉ qua đêm. Vào khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày T và N tự nguyện tiếp tục quan hệ tình dục với nhau lần thứ hai. Đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/11/2019, T và N tiếp tục tự nguyện quan hệ tình dục với nhau lần thứ ba.

Đến sáng ngày 18/11/2019, T đi xe khách về huyện T, tỉnh T. Riêng N về nhà thì bị gia đình phát hiện sự việc, trình báo Công an.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 113/2019/TD ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận: Màng trinh của Nguyễn Thanh N có các điểm rách cũ ở các vị trí 09 giờ, 11 giờ, 03 giờ.

Quá trình điều tra Nguyễn Thanh N và Nguyễn Thanh T thừa nhận đã 03 lần tự nguyện quan hệ tình dục vào ngày 17/11/2019 tại phòng trọ số 07 nhà trọ Hoàng P và phòng trọ số 02 nhà trọ 304 thuộc thuộc ấp Y, xã Q, huyện H, tỉnh L.

Tính đến ngày 17/11/2019 Nguyễn Thanh N được 14 tuổi 10 tháng 03 ngày.

Trong quá trình điều tra Nguyễn Thanh T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị can và gia đình bị hại thỏa thuận thống nhất bồi thường thiệt hại với số tiền 50.000.000 đồng, bị can đã bồi thường 15.000.000 đồng.

Cáo trạng số 16/CT-VKS, ngày 27 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long truy tố Nguyễn Thanh T về tội " Giao cấu người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

-*Tại phiên tòa*: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ đối với hành vi phạm tội của bị cáo là đúng. Quá trình điều tra không có ai ép cung bị cáo. Bị cáo hối hận về việc làm của mình.

-*Người đại diện hợp pháp của bị hại*: Chị Nguyễn Thị Thu H yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng, về trách nhiệm hình sự đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật.

-*Tại phiên Tòa*: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ vẫn giữ quan điểm truy tố hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thanh T. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội " Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T mức án từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 592 Bộ luật dân sự năm 2015. Buộc bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn toàn bộ tiền án phí cho bị cáo.

-*Lời nói sau cùng của bị cáo:* Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo còn lo cho em nhỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ

quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2].Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ để xác định:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 17/11/2019 đến khoảng 05 giờ 30 phút ngày 18/11/2019, tại phòng trọ số 07 nhà trọ Hoàng P và phòng trọ số 02 nhà trọ 30, thuộc ấp Y, xã Q, huyện H, tỉnh L, Nguyễn Thanh T, sinh năm 2000 và Nguyễn Thanh N đã tự nguyện quan hệ tình dục với nhau 03 lần. Tại thời điểm quan hệ tình dục ngày 17/11/2019 Nguyễn Thanh N được 14 tuổi 10 tháng 03 ngày.

Căn cứ bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 113/2019/TD ngày 28/11/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Vĩnh Long kết luận: Màng trinh của Nguyễn Thanh N có các điểm rách cũ ở các vị trí 09 giờ, 11 giờ, 03 giờ.

Như vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của Nguyễn Thanh T đã phạm vào tội " Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Như vậy cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Hồ truy tố là hoàn toàn đúng.

[3].Về tính chất mức độ hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Tại thời điểm quan hệ tình dục với cháu N bị cáo biết cháu N là người dưới 16 tuổi, tâm sinh lý phát triển chưa được toàn diện, nhưng vì lợi dụng sự thiếu hiểu biết và nhẹ dạ của cháu N nên bị cáo đã có hành vi quan hệ tình dục với cháu N nhằm thỏa mãn nhu cầu sinh lý của cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng đến danh dự nhân phẩm của trẻ em, làm tổn hại đến sự phát triển tâm sinh lý và thể chất của cháu N sau này, làm ảnh hưởng đến nếp sống văn minh và lành mạnh của xã hội, gây hoang mang cho người dân địa phương, đặc biệt là các bậc làm cha mẹ của những trẻ em bị xâm hại. Xét thấy tính chất mức độ hành vi phạm tội là nguy hiểm nên cần phải có một hình phạt thích đáng cho bị cáo để giáo dục cho bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cũng xem xét đến các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để có một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4]. Về tình tiết, tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khi bị cáo có ý định quan hệ tình dục với bị hại, bị hại cũng đồng ý. Gia đình bị cáo thuộc dạng hộ nghèo có sổ, sau khi sự việc xảy ra bị cáo cũng đã bồi thường cho bị hại số tiền 15.000.000 đồng. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu bị cáo bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng, bị cáo cũng đồng ý. Do đó buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại số tiền 35.000.000 đồng.

[6].Về án phí: Bị cáo thuộc dạng hộ nghèo có sổ. Là trường hợp được miễn tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1.Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"

Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 03(Ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành hình phạt.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 592 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo có nghĩa vụ bồi thường tiếp cho bị hại Nguyễn Thanh N (Có chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Thanh H làm đại diện) số tiền 35.000.000 đồng *(Ba mươi lăm triệu đồng)*.

3. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự, Dân sự sơ thẩm cho bị cáo Nguyễn Thanh T.

5. Quyền kháng cáo: Án xử có mặt bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án

dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
-TAND Tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND tỉnh Vĩnh Long;
-VKSND huyện Long Hồ;
-CC THADS huyện Long Hồ;
-Công an huyện Long Hồ;
-Nhà tạm giữ CA huyện Long Hồ;
-Phòng hồ sơ CA tỉnh Vĩnh Long;
-Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Long;
-UBND xã C –T –T;
-Bị cáo; Bị hại;
-Người đại diện hợp pháp của bị hại;
-Lưu hồ sơ vụ án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Công Bằng